

# Nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế trong hoạt động thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030

ThS. MAI THANH SANG

*Viện nghiên cứu và đào tạo Châu Á*

● NGÀY NHẬN BÀI: 10/2/2023 ● NGÀY GỬI PHẢN BIỆN: 19/2/2023

● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 26/2/2023

**Tóm tắt:** Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu cả nước về thu hút vốn FDI, cơ cấu vốn FDI tập trung nhiều nhất vào các lĩnh vực Công nghiệp chế biến chế tạo, Hoạt động kinh doanh bất động sản, Bán buôn, bán lẻ và sửa chữa; trong đó, vốn FDI vào các lĩnh vực khoa học, công nghệ; giáo dục và đào tạo; thông tin và truyền thông có xu hướng tăng lên. Thành tựu trong thu hút vốn FDI của Thành phố đạt được là do các chính sách của Thành phố tạo tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài, các chính sách chuyển dịch cơ cấu ngành đã được hiệu quả bước đầu. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế nhất định như nguồn vốn FDI chưa tạo được giá trị gia tăng cao cho nền kinh tế, thiếu kết nối giữa khu vực doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, thực hiện quy định về bảo vệ môi trường chưa nghiêm túc... Vì vậy, các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế trong thu hút FDI của Thành phố trong thời gian tới cần đi vào giải quyết trực tiếp các nguyên nhân gây ra những hạn chế được nêu.

**Từ khóa:** thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, hiệu quả quản lý kinh tế, attracting FDI, Thành phố Hồ Chí Minh.

## 1. THỰC TRẠNG THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Là địa phương thuộc vùng kinh tế trọng điểm quốc gia, có vị trí chiến lược thuận lợi, dân số đông, lao động có trình độ chuyên môn, là trung tâm sản xuất và dịch vụ công nghệ cao lớn nhất cả nước,

Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM) luôn thu hút những nhà đầu tư lớn. TP. HCM là địa phương dẫn đầu trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, hội nhập với khu

vực và thế giới. Năm 2022, nguồn vốn FDI chiếm 13,02% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, đóng góp 78 nghìn tỷ đồng cho ngân sách, giải quyết trên 568.000 việc làm, đóng góp 61% giá trị xuất khẩu của Thành phố. Sau hơn 30 năm phát triển, các khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX) Thành phố về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu đặt ra về mục tiêu thu hút vốn đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, giải quyết việc làm, du nhập kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý tiên tiến, tăng năng lực xuất khẩu, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Tính đến thời điểm cuối năm 2022, số dự án FDI còn hiệu lực trên địa bàn Thành phố là 11.273 dự án với tổng số vốn đầu tư gần 55,84 tỷ USD, cao nhất cả nước. Lưu ý kể từ ngày 1/1/1988 đến 20/12/2022, tính chung cấp mới và tăng thêm, và góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp, tổng vốn FDI vào Thành phố đạt hơn 79,57 tỷ USD. Riêng trong năm 2022, tổng vốn FDI vào Thành phố đạt 3,94 tỷ USD, cao nhất cả nước (chiếm 14,2% tổng vốn đăng ký). Trong đó, có 893 dự án có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký mới, với tổng vốn đăng ký và 601 triệu USD; 192 lượt dự án điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (gồm các

dự án tăng và giảm vốn) với số vốn tăng thêm đạt hơn 1,6 tỷ USD; góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có 1.411 trường hợp với vốn góp đăng ký tương đương 1,74 tỷ. Tổng vốn đầu tư thu hút thông qua việc các dự án mở rộng quy mô, với số vốn đăng ký tăng thêm cao hơn so với đăng ký mới, và gần gấp đôi so với cùng kỳ năm 2021 cho thấy sự tin tưởng của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư của Thành phố. Các nước có vốn đầu tư nhiều nhất vào Thành phố là Singapore, Nhật Bản và Hàn Quốc. Một số dự án điển hình mới đây như Dự án sản xuất công nghệ cao của Công ty TNHH Điện tử Samsung HCMC CE Complex; Dự án lĩnh vực thông tin, truyền thông Công ty TNHH Tiki; Dự án Trung tâm dữ liệu HCMC1 của NIT Global Data Centers Holding Asia; Dự án về giáo dục – đào tạo của Công ty TNHH MTV Đô thị Đại học Quốc tế Berjaya Việt Nam... là các nhóm ngành thuộc các lĩnh vực Thành phố đang ưu tiên thu hút.

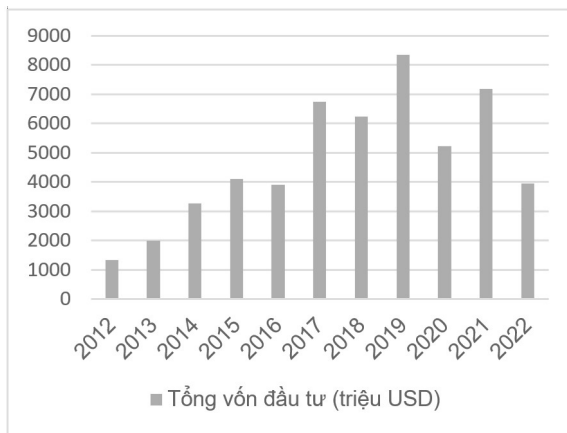
*Cơ cấu vốn FDI theo ngành kinh tế:* Lưu ý kể các dự án còn có hiệu lực đến cuối năm 2021, các dự án FDI đầu tư nhiều nhất vào lĩnh vực Công nghiệp chế biến, chế tạo với 1.543 dự án với tổng số vốn hơn 19,3 tỷ USD (chiếm 35%), thứ hai là lĩnh

Bảng 1: Dự án FDI vào TP. HCM giai đoạn 2012-2022

Năm	Số dự án	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Năm	Số dự án	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)
2012	436	1.340	2018	1.060	6.238
2013	491	1.983	2019	1.365	8.338
2014	457	3.269	2020	985	5.221
2015	606	4.101	2021	665	7.183
2016	853	3.896	2022	893	3.945
2017	963	6.745			

Nguồn: Số liệu từ Niên giám Thống kê TP. HCM năm 2021 và Cục Đầu tư nước ngoài.

Hình 1: Dự án FDI vào TP. HCM giai đoạn 2012-2022 theo tổng vốn đầu tư



Nguồn: Số liệu từ Niên giám Thống kê TP. HCM năm 2021 và Cục Đầu tư nước ngoài

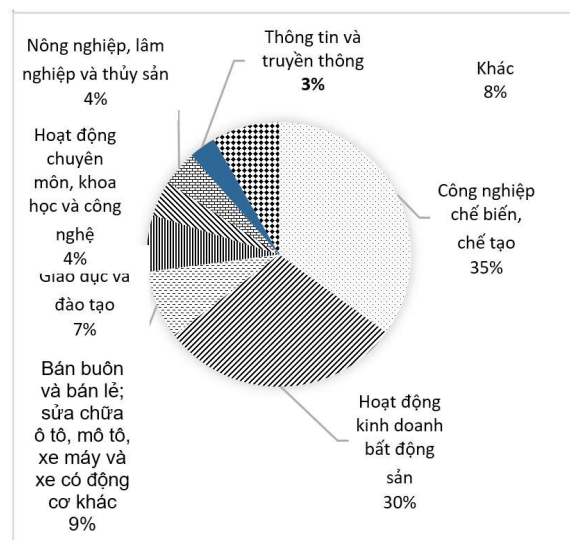
vực Hoạt động kinh doanh bất động sản 386 dự án với hơn 16,3 tỷ USD vốn đăng ký (chiếm 30%); thứ ba là lĩnh vực Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác có 3 nghìn dự án với tổng vốn đăng ký hơn 4,6 tỷ USD (chiếm khoảng 9%). Vốn FDI vào các lĩnh vực như khoa học công nghệ; giáo dục và đào tạo; thông tin và truyền thông có xu hướng tăng lên trong những năm gần đây với nhiều dự án đầu tư vào TP. HCM tương ứng 2.198, 250, 1.498 số dự án lũy kế còn có hiệu lực tính đến cuối năm 2021 và trong năm 2022, vốn FDI tiếp tục tập trung vào các ngành kể trên, trong đó ngành chiếm tỷ trọng FDI nhiều nhất là thông tin và truyền thông với gần 40%; nhóm hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ cũng chiếm tỷ trọng khá cao gần 10%.

Như vậy, cơ cấu nguồn vốn FDI đã bắt đầu có sự chuyển biến theo hướng kỳ vọng, chuyển dần từ khai thác lợi thế so sánh là lao động giá rẻ và vị trí thuận lợi, sang đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển. Nếu như trước đây, TP. HCM chủ yếu thu

hút đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, thương mại, bán buôn, bán lẻ (là các dự án không gắn với việc đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất), hiện nay, các dự án lớn được cấp phép trong những năm gần đây đã có bước chuyển dịch mới, các dự án tập trung vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; kinh doanh bất động sản cũng như hoạt động chuyên môn khoa học công nghệ và thông tin truyền thông.

Việc dòng vốn FDI tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thể hiện nhà đầu tư đã tận dụng thế mạnh của Thành phố là chi phí năng lượng thấp so các thành phố khác trong khu vực, nguồn lao động dồi dào, có tay nghề, kỹ năng làm việc. Sự góp mặt của các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo đã tạo nhu cầu lớn về công nghiệp hỗ trợ, sử dụng công nghệ và trình độ quản lý cao; đồng thời gắn kết việc phát triển hệ thống cảng và các khu công nghiệp, tạo đa dạng về sản

Hình 2: Cơ cấu vốn FDI vào TP. HCM theo ngành, lũy kế các dự án còn hiệu lực tính đến 31/12/2021



Nguồn: Niên giám Thống kê TP. HCM năm 2021.

phẩm công nghiệp. Đầu tư FDI từng bước tác động lan tỏa đến các thành phần kinh tế khác, trong đó có việc khơi dậy các nguồn đầu tư trong nước, tham gia chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu, cải thiện năng lực sản xuất của ngành công nghiệp Thành phố.

### **Kết quả đạt được trong quản lý kinh tế với hoạt động thu hút nguồn vốn FDI tại TP. HCM**

Chất lượng đầu tư FDI vào TP. HCM có nhiều chuyển biến, tỷ lệ các dự án thâm dụng lao động giảm hẳn, các nhà đầu tư chú trọng nhiều hơn đến các ngành thâm dụng vốn, kỹ thuật công nghệ cao, bất động sản... Sự năng động của nguồn vốn FDI đã giúp cho sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế Thành phố diễn ra với tốc độ nhanh hơn, điều này góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu cũng như đóng góp tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết thất nghiệp. Để đạt được những thành tựu này, một phần nhờ vào các chính sách thu hút FDI của Thành phố. Cụ thể:

- *Chính sách tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài:* Thu hút vốn FDI của Thành phố đạt được kết quả trên là do nền kinh tế duy trì mức tăng trưởng cao, môi trường đầu tư được cải thiện nên hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. Thể chế về đầu tư nước ngoài được phân cấp xuống cho địa phương, sở ngành giải quyết nên tiết giảm thời gian cho nhà đầu tư. Cải cách hành chính được tăng cường, trong đó đáng chú ý là thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định. Đồng thời, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư tại chỗ như phục vụ nhà đầu tư đến tìm hiểu đầu tư tại các KCN, KCX; hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong

suốt quá trình triển khai dự án.

*Chính sách thu hút FDI thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp chế biến chế tạo:* Các chính sách tăng cường thu hút đầu tư, trong đó chú trọng nguồn lực FDI vào phát triển ngành công nghiệp, nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, nâng hàm lượng giá trị gia tăng trong cơ cấu giá trị sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết quả là giai đoạn từ năm 2006 đến nay, nguồn vốn FDI có khuynh hướng tập trung vào các ngành nghề hàm lượng chất xám cao (công nghiệp phần mềm, điện tử tin học, công nghiệp dược phẩm; cơ khí chính xác, điện và điện tử, công nghệ phần mềm, bưu chính viễn thông...); nổi bật dự án đầu tư ngành công nghệ bán dẫn của Tập đoàn Intel vào Khu Công nghệ cao của Thành phố. Kế tiếp, sự xuất hiện của các doanh nghiệp kinh doanh sản xuất công nghệ cao hàng đầu thế giới như BP, Samsung, Toshiba, Mercedes, Isuzu, Nidec, Sonion, Jabil, Datalogic. Mặt khác, sự xuất hiện của các công ty kinh doanh sản xuất quy mô đa quốc gia còn tạo cơ hội phát triển cho ngành công nghiệp phụ trợ trong nước. Những năm gần đây, các công ty có vốn trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các công ty đa quốc gia như các ngành sản xuất linh kiện điện tử, bán dẫn, sản xuất... đã góp phần giúp Thành phố phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn có giá trị gia tăng cao.

*Chính sách thu hút FDI thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ:* TP. HCM đã tích cực thực hiện các chính sách khuyến khích thu hút FDI thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ với các ưu đãi về thuế, ưu đãi liên quan đến thuế nhập khẩu, ưu đãi về sử dụng đất và ưu đãi về kế toán. Đặc

biệt, có những chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp FDI đầu tư vào các hàng hoá, ngành dịch vụ môi trường bao gồm xử lý và tái chế chất thải cũng như công nghệ xử lý môi trường. Kết quả là các dự án vào các ngành dịch vụ tăng lên, vấn đề về môi trường và phát triển bền vững trong các dự án FDI cũng được quan tâm.

### **Hạn chế và nguyên nhân**

Kết quả thu hút vốn FDI khá tích cực, nhưng hoạt động thu hút FDI của Thành phố chưa thực sự hiệu quả, chưa tạo ra giá trị gia tăng cao cho nền kinh tế, tác động lan tỏa từ doanh nghiệp nước ngoài sang các doanh nghiệp trong nước còn thấp; việc chuyển giao và tiếp thu công nghệ từ các doanh nghiệp nước ngoài đã đặt ra từ nhiều năm nay, nhưng kết quả rất hạn chế; quỹ kế giải ngân vốn đầu tư nước ngoài còn thấp, chỉ đạt khoảng 46% tổng vốn đăng ký; trong cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài vẫn ưu tiên đầu tư lĩnh vực bất động sản, chiếm 30% tổng nguồn vốn đăng ký; một số doanh nghiệp chưa nghiêm túc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường, những công nghệ rác, công nghệ lạc hậu vẫn thâm nhập, len lỏi vào Thành phố ảnh hưởng nghiêm trọng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Hiệu quả đầu tư vào các KCN, KCX chưa cao về cơ cấu đầu tư, giá trị gia tăng sản phẩm, hiệu quả sử dụng tài nguyên, thâm dụng lao động phổ thông, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội chưa hoàn thiện.

Các doanh nghiệp FDI thu hút khoảng hơn 2 triệu lao động làm việc trực tiếp và hàng triệu lao động trong các khâu gián tiếp khác qua các năm. Song, nguồn vốn FDI vẫn chưa thực sự có tác động rõ nét đối với chất lượng nguồn nhân lực. Ở

doanh nghiệp FDI, phần lớn nguồn nhân lực làm việc tập trung nhóm công việc lao động phổ thông, còn công việc quản lý điều hành do người bản xứ đảm nhận.

Thành phố gặp thách thức, khó khăn về kết nối hạ tầng, logistics, năng suất lao động chưa đạt được như kỳ vọng. Các dự án đầu tư nước ngoài còn gặp khó khăn trong khi áp dụng các quy định, quy tắc và thủ tục, quy trình đầu tư...

#### *Một số nguyên nhân chủ yếu:*

Chiến lược thu hút FDI nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành còn nhiều hạn chế, nhiều thời điểm bị động và không phân định rõ đối tác FDI.

Thiếu kết nối giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, chưa thấy tín hiệu cho thấy sự tăng cường hợp tác cho sự phát triển bền vững cho kinh tế Thành phố như định hướng giữa hai khối doanh nghiệp này. Nguyên nhân là do năng lực của các doanh nghiệp trong nước còn yếu. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp FDI rất hạn chế chuyển giao công nghệ mới, có tính cạnh tranh cao cho các chi nhánh của họ ở nước ngoài, nguyên nhân là do họ sợ lộ bí mật hoặc mất bản quyền công nghệ do việc bắt chước, cải biến công nghệ của các doanh nghiệp trong nước; những công nghệ chuyển giao theo các dự án FDI là công nghệ đưa vào theo lợi ích của nhà đầu tư, không theo nhu cầu đổi mới công nghệ do phía Thành phố chủ động đưa ra.

Mô hình phát triển của các KCN chậm được đổi mới, liên kết, hợp tác trong chính các khu, giữa các khu với nhau và giữa KCN, KCX với khu vực bên ngoài còn lỏng lẻo. Mặt khác, hạ tầng phục vụ KCN còn chưa đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ cấu đầu tư.

Chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố cũng chưa đảm bảo yêu cầu của các nhà đầu tư. Số lượng lao động đào tạo bài bản, có trình độ ngoại ngữ và tiếp cận rất ít các công nghệ, kỹ thuật mới. Hầu hết các nhà đầu tư đều phải đào tạo nhân sự trước khi sử dụng, dẫn tới chi phí gia tăng, khả năng đảm bảo sự ổn định chất lượng sản phẩm không cao.

Môi trường đầu tư kinh doanh mặc dù có nhiều cải thiện song một số quy định còn chưa rõ ràng gây khó khăn cho việc thực hiện, ngoài ra các chính sách đối với doanh nghiệp còn hay thay đổi và được cho là khó dự báo.

Công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ vẫn còn hạn chế, chất lượng công tác xúc tiến đầu tư còn chưa cao.

## **2. BỐI CẢNH VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG HOẠT ĐỘNG THU HÚT NGUỒN VỐN FDI TẠI TP. HCM ĐẾN NĂM 2030**

### **2.1. Bối cảnh xây dựng chính sách thu hút nguồn vốn FDI tại TP. HCM trong và ngoài nước**

Xu hướng tái cấu trúc dòng vốn FDI cũng như thương mại toàn cầu đang diễn ra, trong giai đoạn hậu Covid-19 xu hướng tái cấu trúc này càng diễn ra mạnh mẽ, đáng chú ý xu hướng các tập đoàn công nghệ cao rời khỏi Trung Quốc sang các nước thứ ba, trong đó có Việt Nam.

Về quản lý kinh tế, TP. HCM đang tập trung vào vấn đề từ phạm vi quy hoạch rộng hơn, đó là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng Đông Nam Bộ; trong đó, hoàn thiện cơ chế liên kết, điều phối phát triển vùng và bộ máy giúp việc, liên kết phát triển nguồn nhân lực, xây dựng

thị trường lao động chung của vùng; hoàn thiện cơ chế đặc thù và đầu tư phát triển Thành phố. Trong quá trình phát triển, TP. HCM không thể tách rời với các địa phương trong khu vực, mối quan hệ hỗ trợ cùng nhau phát triển. Các tỉnh, thành lân cận là vùng nguyên liệu quan trọng, là vùng cung cấp nhân lực vào quá trình phát triển của TP. HCM. Đây là cơ sở định hướng của Thành phố trong việc thu hút FDI.

Xu hướng chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, gắn với phát triển công nghiệp phụ trợ trên địa bàn Thành phố đang diễn ra. Đây cũng là lĩnh vực trọng tâm mà Thành phố thúc đẩy trong thời gian tới, trong đó, doanh nghiệp FDI đóng vai trò là động lực lớn.

### **2.2. Định hướng thu hút FDI của Trung ương nói chung và của TP. HCM nói riêng giai đoạn 2021 – 2030**

*Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030* được Thủ tướng ký ban hành tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022, theo đó hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam giai đoạn tới kỳ vọng sẽ có sự phát triển và ngày càng hiệu quả, phù hợp và đi vào thực chất hơn, mục tiêu trọng tâm là thu hút các dự án đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan toả tích cực, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu... Chiến lược đã đề ra các nhóm giải pháp, gồm: (i) tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp đã ban hành; (ii) cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; (iii) phát triển hệ sinh thái về khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo; (iv) đổi mới và nâng cao cạnh tranh trong thu

hút đầu tư nước ngoài; phát triển công nghiệp hỗ trợ, thúc đẩy liên kết, lan toả; phát huy năng lực nội tại và tận dụng lợi thế cạnh tranh nhằm cải thiện hiệu quả hợp tác đầu tư, đa dạng hoá công tác xúc tiến đầu tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài; (v) nâng cao chất lượng doanh nghiệp trong nước, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng trung tâm tài chính quy mô khu vực: phát triển khu vực doanh nghiệp trong nước lớn mạnh, đủ thực lực hội nhập quốc tế, hỗ trợ tối đa doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa để liên doanh, liên kết với khu vực đầu tư nước ngoài, tập trung vào lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ chủ chốt của CMCN 4.0, dịch vụ hiện đại, công nghệ thông tin và dịch vụ tài chính.

Định hướng chính sách thu hút FDI của TP. HCM: Để nguồn vốn FDI tiếp tục là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, TP. HCM đang đặt mục tiêu nâng cao cả giá trị và số lượng dự án đăng ký đầu tư, cụ thể giai đoạn 2023-2025 tăng tỷ lệ vốn đầu tư đăng ký trong tổng số vốn FDI cả thành phố lên hơn 70% và lên 75% trong giai đoạn 2026-2030. Trong ngắn hạn và trung hạn, Thành phố ưu tiên thu hút đầu tư các ngành kinh tế số, công nghệ vi điện tử, bán dẫn và công nghệ thông tin, tự động hóa, cơ khí chính xác; vật liệu mới, dược phẩm, công nghiệp sinh học, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ môi trường, năng lượng sạch... Đồng thời, đẩy mạnh thu hút nguồn vốn FDI cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, vận tải liên thông, kết nối (đường bộ, cảng biển, hàng

không); dịch vụ chất lượng cao (tài chính, ngân hàng, logistics, viễn thông, vận tải, du lịch...). Khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó quy định áp thuế tối thiểu toàn cầu, chính sách ưu đãi thuế là cần song không còn là lợi thế, TP. HCM cần dựa vào nền tảng sản xuất trình độ cao, bao gồm các yếu tố như con người, khoa học công nghệ và hệ sinh thái ngành.

### **2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế trong hoạt động thu hút nguồn vốn FDI tại TP. HCM đến năm 2030**

*Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, rõ ràng, chính sách ổn định:* Vấn đề nhà đầu tư cần nhất hiện nay là môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, chính sách rõ ràng, dễ hiểu, ít thay đổi và dự báo được; tiếp đến là nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật-giao thông, khả năng kết nối chuỗi cung ứng với khu vực. Chính vậy, thời gian tới TP. HCM cần đáp ứng các yếu tố mà nhà đầu tư quan tâm, đảm bảo tính minh bạch, ổn định của chính sách; phát triển hạ tầng đồng bộ cũng như thúc đẩy liên kết vùng một cách chặt chẽ. Đơn giản hoá thủ tục hành chính về đầu tư nhanh hơn, tinh gọn hơn nữa.

*Tiếp tục thay đổi cơ cấu thu hút FDI, trong đó tập trung chất lượng thu hút đầu tư nước ngoài theo hướng chọn lọc, bền vững, chuyển từ chiều rộng sang chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sử dụng ít tài nguyên, năng lượng, áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường.* Đẩy mạnh và ưu tiên thu hút đầu tư vào những ngành, lĩnh vực, công đoạn có hàm lượng khoa học – công nghệ, giá trị gia tăng cao dựa trên nền tảng công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số, ngành công

nghiệp và dịch vụ công nghiệp theo hướng tự động hoá, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ngành công nghệ thông tin như thiết bị điện tử, thông tin, phần mềm, vi mạch... Tập trung phát triển công nghiệp thời trang dệt may, da giày ở công đoạn thiết kế. Khuyến khích phát triển các dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, chú trọng vào xây dựng nhà xưởng tiêu chuẩn và nhà xưởng cao tầng nhằm đáp ứng việc thu hút đầu tư trong bối cảnh quỹ đất khu công nghiệp ngày càng hạn hẹp. Đồng thời, không xem xét mở rộng, gia hạn đối với các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

Ngoài ra, nhanh chóng hoàn thiện và ban hành Bộ tiêu chí thu hút FDI, có kế hoạch, lộ trình, chính sách cho việc chuyển đổi công nghệ trong phát triển công nghiệp trên địa bàn Thành phố. Tập trung xây dựng thành trung tâm khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm tài chính quốc tế, đi đầu trong tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng cơ chế ưu đãi, hỗ trợ về phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao và các đề án khoa học công nghệ.

*Chính sách đối với công tác xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ*, duy trì kênh đối thoại giữa cơ quan quản lý và các nhà đầu tư nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện dự án... Tập trung xúc tiến thu hút đầu tư từ các đối tác Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc là các quốc gia có thế mạnh trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển, công nghệ cao, đón đầu dòng vốn đầu tư công nghệ cao

dịch chuyển ra khỏi Trung Quốc sang các nước Đông Nam Á. Bên cạnh đó, công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư nói riêng và quản lý đầu tư nói chung cần được tăng cường qua hình thức như vận động và phối hợp với các tổ chức quốc tế mở các lớp đào tạo về xúc tiến và quản lý đầu tư nước ngoài.

*Chính sách nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực*: Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng và thay thế lao động nước ngoài cũng như bảo đảm giá nhân công thấp hơn so với các nước trong khu vực. Khuyến khích, hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào hoạt động hợp tác giáo dục đào tạo nhằm trang bị những kiến thức, trình độ khoa học - kĩ thuật cho người lao động. Xây dựng cơ chế ưu đãi, hỗ trợ về phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao và các đề án khoa học công nghệ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cục Thống kê TP. HCM (2022), *Niên giám Thống kê TP. HCM năm 2021*.
- Nguyễn Thị Bích Thủy, Trần Thị Ngọc Lan, Trần Thành Trung (2022), *Giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Tp. Hồ Chí Minh, tầm nhìn 2030, Tạp chí Khoa học Công nghệ và Thực phẩm*, 22 (3), 463-477.
- Ủy ban nhân dân TP. HCM (2018), *Báo cáo Tổng kết 30 năm hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (1988 - 2017)*.
- Viện Nghiên cứu phát triển TP. HCM (2023), *Tài liệu tọa đàm “Thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của TP Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn 2030”, do Viện Nghiên cứu phát triển TP. HCM phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP. HCM tổ chức, tháng 5/2023*.